

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày: 19-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tô Đông Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Như Sương

Ông Khuru Hán Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại Phòng xử trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần T; sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 136/38B Lê Thị Bạch Cát, Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Đ và bà Trần Thị Ng; tiền án: Ngày 28/11/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 118/2019/HS-ST. Chấp hành xong bản án ngày 12/6/2020, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 18/01/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: 1/Ông Nguyễn Trường G, sinh năm: 1991 (Vắng mặt).

2/Bà Võ Thị Kiều Nh, sinh năm: 1992 (Vắng mặt).

Cùng cư ngụ: 44/17 Phan Xích Long, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 06/8/2021, ông Nguyễn Trường G, cư ngụ tại 44/17 Phan Xích Long, Phường 16, Quận 11 được hàng xóm thông báo cửa chính nhà của ông G đang

mở, nên ông G xuống kiểm tra thì phát hiện có người phá cửa vào nhà lấy 02 xe máy gồm 01 xe Exciter màu trắng đỏ mang biển số 59V2-835.63 của ông G và 01 xe Vision màu trắng mang biển số 59D2-101.99 của bà Võ Thị Kiều Nh (vợ ông G). Sau đó, ông G đến Công an Phường 16, Quận 11 trình báo sự việc.

Qua điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, xác định Trần T là người lấy trộm 02 xe máy trên nên mời T về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Trần T khai nhận: Ngày 03/8/2021, T điện thoại cho bạn là Phùng Hữu T (Tên gọi khác Lũ, sinh năm: 1985, HKTT: 241/75 Lãnh Bình Thăng, Phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: không nơi cư trú ổn định) T nói T nếu có đi trộm cắp tài sản thì cho T đi cùng, T đồng ý. T cho biết sẽ đi tìm địa điểm trộm cắp và trực tiếp vào phá cửa, còn T là người vào lấy tài sản, khi lấy được tài sản thì T sẽ mang đi tiêu thụ và chia tiền cho T thì T đồng ý.

Vào tối ngày 05/8/2021, T điện thoại nói cho T biết đã tìm được địa điểm trộm cắp tài sản, T hẹn T khoảng 03 giờ sáng ngày 06/8/2021 đi lấy trộm tài sản, T đồng ý. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 06/8/2021, T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, biển số: 66M1-165.44 đến đường Phan Xích Long, Phường 16, Quận 11 để gặp T (T điều khiển xe đạp mini, loại xe có thể gấp lại được). T phân công T đứng đợi để T cầm theo 01 cây tuýp sắt vào phá khóa cửa nhà 44/17 Phan Xích Long, Phường 16, Quận 11. Sau khi phá được cửa nhà số 44/17 Phan Xích Long, T đi ra và nói cho T biết. T đưa cho T 01 bộ đoạn (dùng để bẻ khóa xe máy), T đi bộ đến nhà 44/17 Phan Xích Long, khi đến nơi T thấy cửa nhà đã bị phá, cửa mở hé, T kéo rộng cửa đi vào trong nhà lấy xe mô tô Exciter màu trắng đỏ biển số: 59V2-835.63 dẫn ra đường Phan Xích Long thì dừng lại, dùng đoạn bẻ khóa xe, trên xe có treo 02 mũ bảo hiểm nên T vứt bỏ tại đó. T nổ máy điều khiển xe vừa lấy được chạy về hướng đường 3/2, Quận 10, T điều khiển xe Wave màu xanh biển số: 66M1-165.44 chờ theo xe đạp, chạy theo T. Trên đường đi T nói với T chạy xe Exciter đi trước, T sẽ điện thoại lại cho T sau. T chạy xe lòng vòng tuyến đường Lê Đại Hành để đợi T, một lúc sau T gọi điện thoại cho T và hẹn gặp ở khu chợ Chim Xanh đường Lê Thị Bạch Cát, T điều khiển xe Wave màu xanh biển số: 66M1-165.44 đến gặp T. Tại đây, T kêu T cất xe Wave màu xanh để Toàn chờ T quay lại nhà 44/17 Phan Xích Long lấy trộm xe Vision. Sau đó, T điều khiển xe Exciter chờ T quay lại nhà số 44/17 Phan Xích Long. T đứng ngoài cảnh giới còn T vào trong nhà tiếp tục lấy xe Vision màu trắng, biển số: 59D2-101.99, T dắt xe ra ngoài và dùng đoạn bẻ khóa xe nhưng đoạn bị gãy, T vào nhà lấy trên bàn 01 cây kéo dài khoảng 21cm để bẻ khóa xe nhưng không được. T để cây kéo và đoạn vào hộc phía trước xe Vision (sau đó bị rơi mất) rồi T điều khiển xe Exciter dùng chân đẩy xe Vision do T điều khiển đến chung cư Tân Phước, Phường 7, Quận 11, T đứng ngoài còn T vào gửi xe Vision tại chung cư, rồi T đưa thẻ giữ xe cho T. Sau đó, T điều khiển xe Exciter chờ T về nhà.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T điện thoại hẹn gặp Tở vòng xoay Lê Đại Hành, T điều khiển xe Sirius biển số: 59U1-166.48 đến gặp T và nói bán xe Exciter biển số: 59V2-835.63 được 5.000.000 đồng chia cho T 2.500.000 đồng. Tại đây, T đổi xe với T, T sử dụng xe Wave màu xanh, biển số: 66M1- 165.44, còn T sử dụng xe Sirius biển số 59U1-166.48 cho đến khi cơ quan Công an mời làm việc thu giữ xe Sirius. Đối với xe Vision màu trắng,

biển số: 59D2-101.99, T gửi tại bãi giữ xe chung cư Tân Phước, Phường 7, Quận 11. Qua xác minh được biết 01 thanh niên không rõ lai lịch lấy đi vào khoảng 12 giờ 56 phút 06/8/2021. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không thu hồi được. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại nhà không số, tổ 25, khu phố 2, Phường 11, Quận 11, thu giữ 01 áo khoác màu đen, dài tay có cổ và 01 mũ bảo hiểm Grab màu xanh, trắng. Đây là các trang phục T mặc trên người khi trộm cắp tài sản.

Sau khi làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, T bị mắc bệnh Covid-19 và được cho về nhà để điều trị bệnh. Sau đó bỏ trốn, đến ngày 18/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 bắt tạm giam T. Tại Cơ quan điều tra T khai nhận như nêu trên.

Đối với chiếc xe Wave màu xanh, biển số: 66M1- 165.44 là xe của T đưa cho T dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản và xe đạp. Hiện T đã bỏ trốn nên chưa thu hồi được xe. Qua xác minh biển số xe: 66M1-165.44, do anh Nguyễn Tuấn Th đứng tên đăng ký. Anh Th khai xe có biển số trên đã bán vào năm 2016, hiện không lưu giữ thông tin người mua xe.

Theo Kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐĐGTS NGÀY 24/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 11 xác định giá trị 01 xe máy hiệu Vision màu trắng mang biển số 59D2-101.99 tại thời điểm ngày 06/8/2021 là: 16.000.000 đồng và 01 xe Exciter màu trắng đỏ mang biển số 59V2-835.63 tại thời điểm ngày 06/8/2021 là: 25.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 41.800.000 đồng.

* Đồ vật, tài sản tạm giữ:

+ 01 xe máy Sirius màu trắng biển số: 59U1-166.48 có số khung RLCS5C6J0-FY117192, số máy 5C6J- 117206. T khai nhận chiếc xe trên là của Phùng Hữu T đưa cho T sử dụng. Theo Bản kết luận giám định số 6636/KLGD-X(Đ4) ngày 23/11/2021 của Phòng kỹ thuật Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì chiếc xe có số khung, số máy trên không thay đổi.

Qua xác minh biển số: 59U1- 166.48 do anh Phùng Vĩ L đứng tên đăng ký có số khung RLHJF2401BY060558, số máy JF240E0582412. Qua làm việc anh L khai có đăng ký sở hữu xe biển số trên đã bán vào năm 2017 và hiện không lưu giữ thông tin người mua xe.

Qua xác minh xe có số khung RLCS5C6J0- FY117192, số máy 5C6J- 117206, do anh Vưu Văn C đăng ký. Hiện anh C không có mặt tại địa phương nên không làm việc được. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe có số khung, số máy nêu trên, nhưng đến nay vẫn chưa kết quả.

+ 01 điện thoại di động màu đỏ hiệu Oppo là điện thoại của T sử dụng liên lạc với Phùng Hữu T để đi trộm cắp tài sản. Tiền Việt Nam: 6.500.000 đồng (trong đó 2.500.000 đồng là tiền có được từ việc bán xe máy Exciter, biển số: 59V2-835.63; 4.000.000 đồng là tài sản của Tuấn không liên quan đến hành vi phạm tội); 01 quần jean dài màu đen có vết rách ở vị trí 02 đầu gối và 02 bên đùi của quần; 01 áo khoác màu đen, dài tay, có mũ; 01 mũ bảo hiểm Grab màu xanh trắng. Đây là các trang phục T mặc khi thực hiện trộm cắp tài sản.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đang tạm giữ theo Lệnh nhập kho vật chứng số 119/LNK-ĐCSHS ngày 09/11/2021.

+ 01 mũ bảo hiểm goviet màu đỏ trắng đen; 01 mũ bảo hiểm màu hồng có chữ “Tin tin baby”; 01 cây kéo bằng kim loại dài khoảng 21cm do anh Nguyễn Trường G giao nộp. Đây là tài sản của anh G, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho anh G.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Võ Thị Kiều Nh yêu cầu bồi thường 16.000.000 đồng, anh Nguyễn Trường G yêu cầu bồi thường 25.800.000 đồng tương đương giá trị các xe bị mất trộm.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSQ11 ngày 06 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Trần T tội danh “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trần T mức án tù 02(Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ và bồi thường dân sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 quần jean dài màu đen có vết rách ở vị trí 02 đầu gối và 02 bên đùi của quần; 01 áo khoác màu đen, dài tay, có mũ; 01 mũ bảo hiểm Grab màu xanh trắng. Đây là các trang phục Tuấn mặc khi thực hiện trộm cắp tài sản và 01 biển số xe 59U1-166.48 do anh Phùng Vĩ L đứng tên đăng ký có số khung RLHJF2401BY060558, số máy JF240E0582412. Qua làm việc anh L khai có đăng ký sở hữu xe biển số trên đã bán vào năm 2017 và hiện không lưu giữ thông tin người mua xe.

+Tịch thu dung ngân sách số tiền 2.500.000 đồng là tiền có được từ việc bán xe máy Exciter, biển số: 59V2-835.63 và 01 điện thoại di động màu đỏ hiệu Oppo là điện thoại của T sử dụng liên lạc với Phùng Hữu T để đi trộm cắp tài sản.

+Trả lại cho bị cáo số tiền 4.000.000đ là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Buộc bị cáo T bồi thường cho chị Võ Thị Kiều Nh số tiền 16.000.000 đồng và bồi thường cho anh Nguyễn Trường G số tiền 25.800.000 đồng tương đương giá trị các xe bị mất trộm.

+ Đề nghị tiếp tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe mô tô biển số 59U1-166.48 có số khung RLCS5C6J0- FY117192, số máy 5C6J- 117206 nhãn hiệu Sirius theo quy định, nếu quá thời hạn mà không có người đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với Phùng Hữu T, đã bỏ trốn khỏi địa phương nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra thông báo truy tìm. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần T đã khai nhận hành vi “Trộm cắp tài sản” như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an Quận 11, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kiểm tra trích xuất dữ liệu camera và tang vật thu giữ phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương ứng của Bộ luật hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi bị cáo Trần T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Lợi dụng lúc vắng người, bị cáo đã thực hiện hành vi rất táo bạo, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra và bất chấp cả sự trừng trị của pháp luật.

Do đó, phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt hơn, sau này biết tôn trọng tài sản của người khác. Đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Tuấn có hành vi “Trộm cắp tài sản”, tài sản bị cáo chiếm đoạt là 02 xe mô tô có tổng giá trị là 41.800.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo theo tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định pháp luật. Bị cáo Trần T đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được

xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án xét thấy chị Võ Thị Kiều Nh yêu cầu bồi thường 16.000.000 đồng, anh Nguyễn Trường G yêu cầu bồi thường 25.800.000 đồng tương đương giá trị các xe bị mất trộm. Bị cáo T đồng ý bồi thường số tiền này. Xét sự tự nguyện thỏa thuận này không trái với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 quần jean dài màu đen có vết rách ở vị trí 02 đầu gối và 02 bên đùi của quần; 01 áo khoác màu đen, dài tay, có mũ; 01 mũ bảo hiểm Grab màu xanh trắng. Đây là các trang phục T mặc khi thực hiện trộm cắp tài sản, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét thấy nên quyết định tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với biển số 59U1- 166.48 do anh Phùng Vĩ L đứng tên đăng ký có số khung RLHJF2401BY060558, số máy JF240E0582412. Qua làm việc anh L khai có đăng ký sở hữu xe biển số trên đã bán vào năm 2017 và hiện không lưu giữ thông tin người mua xe nên Hội đồng xét xử xét thấy quyết định tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 2.500.000 đồng bị cáo có được do phạm tội mà có và 01 điện thoại di động màu đỏ hiệu Oppo là điện thoại của T sử dụng liên lạc với Phùng Hữu T để đi trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 4.000.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả cho bị cáo, nhưng giao cho Cơ quan thi hành án tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với 01 xe máy Sirius màu trắng có số khung RLCS5C6J0- FY117192, số máy 5C6J- 117206. T khai nhận chiếc xe trên là của Phùng Hữu T đưa cho T sử dụng. Tiến hành xác minh xe có số khung RLCS5C6J0- FY117192, số máy 5C6J- 117206, do anh Vu Văn C đăng ký. Hiện anh C không có mặt tại địa phương nên không làm việc được. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe có số khung, số máy nêu trên, nhưng đến nay vẫn chưa kết quả. Xét thấy, cơ quan điều tra cũng đã đề nghị Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho đăng báo để tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó, cần thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận; nếu quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án

dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì sung Ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt:

Trần T 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 18/01/2022.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 quần jean dài màu đen có vết rách ở vị trí 02 đầu gối và 02 bên đùi của quần; 01 áo khoác màu đen, dài tay, có mũ; 01 mũ bảo hiểm Grab màu xanh trắng; 01 biển số 59U1- 166.48.

+ Trả lại cho bị cáo Trần T số tiền 4.000.000 đồng, nhưng giao cho cơ quan thi hành án tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+Tịch thu Ngân sách Nhà nước số tiền 2.500.000 đồng và 01 điện thoại di động màu đỏ hiệu Oppo.

+ Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm về 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Sirius màu trắng có số khung RLCS5C6J0- FY117192, số máy 5C6J- 117206 để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận; nếu quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì sung ngân sách Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 119/LNK-ĐCSHS ngày 09/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 468, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần T có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại bà Võ Thị Kiều Nh số tiền 16.000.000 đồng và ông Nguyễn Trường G số tiền 25.800.000 đồng. Việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Nguyễn Trường G và bà Võ Thị Kiều Nh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Trần T không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 2.090.000 đồng (Hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Tô Đông Đức

